

Bộ đề thi học kì 2 lớp 2 môn Tiếng Việt năm 2021 - 2022**1. Đề thi học kì 2 lớp 2 môn Tiếng Việt sách Kết nối****Câu 1: (5 điểm) Chính tả (Nghe - viết) (20 phút)****Tạm biệt cánh cam**

Cánh cam có đôi cánh xanh biếc, óng ánh dưới nắng mặt trời. Chú đi lạc vào nhà Bống. Chân chú bị thương, bước đi tập tễnh. Bống thương quá, đặt cánh cam vào một chiếc lọ nhỏ đựng đầy cỏ. Từ ngày đó, cánh cam trở thành người bạn nhỏ xíu của Bống.

(Minh Đức)

Câu 2: (5 điểm) (20 phút)

Em hãy viết một đoạn văn ngắn từ 4 đến 5 kể về việc em đã làm để bảo vệ môi trường.

Gợi ý:

Em đã làm việc gì để bảo vệ môi trường?

Em đã làm việc đó lúc nào? ở đâu? Em làm như thế nào?

Ích lợi của việc làm đó gì?

Em cảm thấy thế nào khi làm việc đó?

ĐỀ SỐ 2**I. Đọc hiểu kết hợp kiểm tra kiến thức Tiếng Việt. (6 điểm)****Đọc thầm bài văn sau và trả lời các câu hỏi:****Cây đa quê hương**

Cây đa nghìn năm đã gắn liền với thời thơ ấu của chúng tôi. Đó là cả một tòa cổ kính hơn là một thân cây. Chín, mười đứa bé chúng tôi bắt tay nhau ôm không xuể. Cành cây lớn hơn cột đình. Ngọn chót vót giữa trời xanh. Rễ cây nổi lên mặt đất thành những hình thù quái lạ, như những con rắn hổ mang gặm dữ. Trong vòm lá, gió chiều gảy lên những điệu nhạc li kì tưởng chừng như ai đang cười đang nói.

Chiều chiều, chúng tôi ra ngồi gốc đa hóng mát. Lúa vàng gợn sóng. Xa xa, giữa cánh đồng, đàn trâu ra về, lững thững từng bước nặng nề. Bóng sừng trâu dưới ánh chiều kéo dài, lan giữa ruộng đồng yên lặng.

Theo NGUYỄN KHẮC VIỆN

Câu 1. Khoanh tròn vào chữ cái trước câu trả lời đúng (0,5 đ)

Bài văn tả cái gì?

- a. Tuổi thơ của tác giả.
- b. Tả cánh đồng lúa, đàn trâu.
- c. Tả cây đa.

Câu 2. Đúng ghi Đ, Sai ghi S (0,5 đ)

Trong các cặp từ sau, đâu là cặp từ trái nghĩa?

Lững thững - nặng nề

Yên lặng - ồn ào

Câu 3. Đánh dấu x vào ô trống của câu trả lời đúng (0,5đ)

Ngồi dưới gốc đa, tác giả thấy những cảnh đẹp nào của quê hương?

- Lúa vàng gợn sóng; đàn trâu ra về
- Bầu trời xanh biếc
- Đàn trâu vàng đang gặm cỏ

Câu 4. Khoanh tròn vào chữ cái trước câu trả lời đúng (0,5 đ)

Tác giả miêu tả về cây đa quê hương như thế nào?

- a. Cây đa gắn liền với thời thơ ấu; Cả một tòa cổ kính hơn là một thân cây

b. Cả một tòa cổ kính hơn là một thân cây; Cành cây lớn hơn cột đình; Ngọn chót vót giữa trời xanh; Rễ cây nổi lên mặt đất thành những hình thù quái lạ.

c. Cả một tòa cổ kính hơn là một thân cây; Cành cây lớn hơn cột đình.

Câu 5: Đánh dấu x vào ô trống của câu trả lời đúng (0,5 đ)

Câu nào nói lên sự to lớn của thân cây đa?

Cành cây lớn hơn cột đình.

Bóng sừng trâu dưới ánh chiều kéo dài.

Chín, mười đứa bé chúng tôi bắt tay nhau ôm không xuể.

Câu 6. Kết hợp từ ngữ ở cột A với từ ngữ ở cột B để tạo câu giới thiệu. (1đ)

A	B
Hồ Ba Bể	là thành phố ngàn hoa.
Hang Sơn Đoòng	là hồ nước ngọt quý hiếm của Việt Nam.
Đà Lạt	là hang động lớn nhất thế giới.

Câu 7. Điền dấu câu thích hợp và mỗi ô trống (0,5 đ)

Một hôm Trâu đi ăn về thì nghe phía trước có tiếng cười đùa âm ì

Câu 8. "Ngọn chót vót giữa trời xanh" thuộc kiểu câu nào? (1 đ)

- a. Vì sao
- b. Như thế nào?
- c. Ai làm gì?

Câu 9. Bài văn nói lên tình cảm gì của tác giả đối với quê hương? (1đ)

.....

.....*Hết*.....

(Giáo viên coi kiểm tra không giải thích gì thêm)

ĐỀ SỐ 3**I. Đọc thầm****1. Đọc thầm văn bản sau:****Cây Gạo**

Mùa xuân, cây gạo gọi đến bao nhiêu là chim. Từ xa nhìn lại, cây gạo sừng sững như một tháp đèn khổng lồ. Hàng ngàn bông hoa là hàng ngàn ngọn lửa hồng tươi. Hàng ngàn búp nõn là hàng ngàn ánh nến trong xanh. Tất cả đều lóng lánh lung linh trong nắng. Chào mào, sáo sậu, sáo đen... đàn đàn lũ lũ bay đi bay về. Chúng nó gọi nhau, trêu ghẹo nhau, trò chuyện ríu rít. Ngày hội mùa xuân đấy.

Cây gạo già mỗi năm lại trở lại tuổi xuân, càng nặng trĩu những chùm hoa đỏ mọng và đầy tiếng chim hót.

(Theo Vũ Tú Nam)

Dựa vào nội dung bài đọc, hãy khoanh vào chữ cái đặt trước ý trả lời đúng:

Câu 1. (0.5đ) Bài văn miêu tả cây gạo vào mùa nào?

- a. Mùa xuân
- b. Mùa hạ
- c. Mùa thu
- d. Mùa đông

Câu 2. (0.5đ) Từ xa nhìn lại, cây gạo trông giống cái gì?

- a. Tháp đèn khổng lồ
- b. Ngọn lửa hồng
- c. Ngọn nến
- d. Cả ba ý trên.

Câu 3. (0.5đ) Những chú chim làm gì trên cây gạo?

- a. Bắt sâu
- b. Làm tổ
- c. Trò chuyện ríu rít
- d. Tranh giành

Câu 4. (1đ) Từ ngữ nào trong bài văn cho ta thấy cây gạo có những cử chỉ giống như con người? Nói với đáp án em cho là đúng

Cây gạo

gọi đến bao nhiêu là chim.

lung linh trong nắng.

như một tháp đèn khổng lồ.

nặng trĩu những chùm hoa.

Câu 5: (M4) Cho các từ: **gọi, mùa xuân, bay đến, hót, cây gạo, chim chóc, trò chuyện.** Em hãy sắp xếp các từ trên vào hai nhóm cho phù hợp:

a) Từ chỉ sự

vật:.....

b) Từ chỉ hoạt động:

.....

Câu 6: (0,5đ) Câu “Cây gạo gọi đến bao nhiêu là chim.” thuộc kiểu câu gì?

- a. Ai là gì?
- b. Ai thế nào?
- c. Ai làm gì?



Câu 7: (0,5đ) Bộ phận in đậm trong câu: “Mùa xuân, cây gạo gọi đến bao nhiêu là chim.” trả lời cho câu hỏi nào?

- a. Làm gì?
- b. Là gì?
- c. Khi nào?
- d. Thế nào?

Câu 8: (0,5đ) Hoàn thành câu văn sau để giới thiệu về sự vật:

1. Con đường này là.....
2. Cái bút này là

Câu 9: Đặt dấu phẩy vào chỗ thích hợp trong 2 câu văn sau:

Hết mùa hoa chim chóc cũng vãn. Giống như thuở trước, cây gạo trở lại với dáng vẻ xanh mát hiền hòa.

II. Tiếng việt

1. Chính tả:

Bàn tay cô giáo

Bàn tay cô giáo
Tết tóc cho em
Về nhà mẹ khen
Tay cô đến khéo!

Bàn tay cô giáo
Vá áo cho em
Như tay chị cả
Như tay mẹ hiền

Cô cầm tay em
Nắn từng nét chữ
Em viết đẹp thêm
Thẳng đều trang vở.

2. Tập làm văn: Viết đoạn văn khoảng 3-5 câu về một đồ vật hoặc một đồ chơi mà em yêu thích.

- Gợi ý:

- Đồ vật em yêu thích là đồ vật gì?
- Đồ vật đó có hình dáng, màu sắc gì nổi bật?
- Em thường dùng đồ vật đó vào những lúc nào?
- Tình cảm của em đối với đồ vật đó ? Em giữ gìn đồ vật đó như thế nào?

ĐỀ SỐ 5**A. Đọc****I. Đọc – hiểu****Nhà Gấu ở trong rừng**

Cả nhà Gấu ở trong rừng. Mùa xuân, cả nhà Gấu kéo nhau đi bẻ măng và uống mật ong. Mùa thu, Gấu đi nhặt quả hạt dẻ. Gấu bố, gấu mẹ, gấu con cùng béo rung rinh, bước đi lạch lè, lạch lè. Béo đến nỗi khi mùa đông tới, suốt ba tháng rét, cả nhà Gấu đứng tránh gió trong gốc cây, không cần đi kiếm ăn, chỉ mút hai bàn chân mỡ cũng đủ no. Sang xuân ấm áp, cả nhà Gấu đi bẻ măng, tìm uống mật ong và đến mùa thu lại nhặt quả hạt dẻ. Gấu bố, gấu mẹ, gấu con lại béo rung rinh, chân lại nặng những mỡ, bước đi lạch lè, lạch lè

(Tô Hoài)

Khoanh tròn chữ cái trước ý trả lời đúng

1. Mùa xuân, Gấu đi kiếm thức ăn gì?

- a- Măng và hạt dẻ
- b- Măng và mật ong
- c- Mật ong và hạt dẻ

2. Mùa đông, cả nhà Gấu làm gì?

- a- Đi nhặt quả hạt dẻ
- b- Đi tìm uống mật ong
- c- Đứng trong gốc cây

3. Vì sao suốt ba tháng rét, Gấu không cần đi kiếm ăn mà vẫn sống?

- a- Vì Gấu có nhiều thức ăn để lưu trữ
- b- Vì Gấu có hai bàn chân mỡ để mút
- c- Vì Gấu có khả năng nhịn ăn rất giỏi

(4). Dòng nào dưới đây nêu đúng ý chính của bài?

- a- Tả cuộc sống quanh năm của gia đình Gấu ở trong rừng
- b- Tả cuộc sống rất vui vẻ của gia đình Gấu ở trong rừng
- c- Tả cuộc sống thật no đủ của gia đình Gấu ở trong rừng

II. Tiếng việt**Bài 1. Điền vào chỗ chấm**

ên hay ênh:

Cao l..... kh.....

Ốc s.....

Mũi t.....

Bài 2. Tô màu vào ô chứa từ ngữ thiên nhiên.

biển	xe máy	tủ lạnh
túi ni-lông	rừng	dòng sông

Bài 3. Nói lời đáp đồng ý, không đồng ý trong những trường hợp sau.

a)

- Cậu giảng bài cho tớ phần này được không?

.....

b)

- Hôm nay, chúng mình thử trốn học đi chơi nhé.

-
.....

...

B. Viết

1. Nghe – viết:

Mùa lúa chín

Vây quanh làng

Một biển vàng

Như tơ kén...

Hương lúa chín

Thoang thoang bay

Làm say say

Đàn ri đá.

Lúc biết đi

Chuyện râm rì

Rung rinh sáng

Làm xáo động

Cả rặng cây
Làm lung lay
Hàng cột điện...

Bông lúa quện
Trữ bàn tay
Như đặng đầy
Mưa, gió, nắng.
Như đeo nặng
Giọt mồ hôi
Của bao người
Nuôi lớn lúa...

Nguyễn Khoa Đăng

2. Viết 4 – 5 câu về tình cảm của em với anh (chị hoặc em) của em


schoolbird